

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học hệ chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và qui định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Nghị quyết số 340/NQ-ĐHNT ngày 24/3/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật giáo dục đại học số 08/2012/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học số 34/2018/QH14;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 623/QĐ-ĐHNT ngày 05/09/2017 về việc ban hành Quy định đào tạo đại học và cao đẳng của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ kết quả học tập của sinh viên các lớp đào tạo tại Trường Đại học Nha Trang;

Theo đề nghị của Ông Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học hệ chính quy cho 64 sinh viên các ngành, vì đã hoàn thành chương trình đào tạo theo Quy chế (có tên trong danh sách kèm theo).

TT	Ngành tốt nghiệp	Số lượng
1	Nuôi trồng thủy sản	01
2	Quản trị kinh doanh	01
3	Kế toán	54
4	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	08
Tổng cộng		64

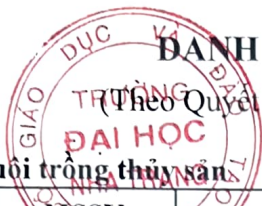
Điều 2. Trường các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VT, ĐTBĐ.

HIỆU TRƯỞNG


Trang Sĩ Trung



DANH SÁCH TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY

(Theo Quyết định số:...../QĐ-ĐHNT ngàythángnăm 2021)

1) Nuôi trồng thủy sản

TT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
1	17NT0213	Lưu Huỳnh	Đức	05-01-1996	Ninh Thuận	TB Khá	NT17CNT

Danh sách gồm 01 sinh viên.

2) Quản trị kinh doanh

TT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
1	16QT0126	Võ Thị Thùy	Trang	26-03-1995	Khánh Hòa	TB Khá	NT16CQT

Danh sách gồm 01 sinh viên.

3) Kế toán

TT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
1	NT16DN0137	Nguyễn Đức	Tâm	29-10-1992	Bình Định	Trung bình	NT16CDN1
2	K50LTQTKD	Nguyễn Phước	Trung	18-09-1992	Thừa Thiên Huế	TB Khá	NT17CDN
3	19DN0200	Phạm Thị Quỳnh	Ái	01-01-1988	Quảng Ngãi	Giỏi	QN19CDN
4	19DN0244	Phạm Thị Kim	Chi	19-05-1990	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
5	19DN0238	Nguyễn Thị Kim	Dung	07-11-1979	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
6	19DN0245	Phạm Thị Kim	Dung	25-12-1990	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
7	19DN0249	Phạm Thị Ngọc	Dung	16-04-1993	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
8	19DN0202	Nguyễn Thị Ánh	Dương	07-04-1977	Quảng Nam	Khá	QN19CDN
9	19DN0201	Nguyễn Vũ Mỹ	Duyên	10-03-1993	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
10	19DN0203	Nguyễn Đăng	Dy	15-06-1990	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
11	19DN0224	Lê Thị	Hà	10-12-1990	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
12	19DN0205	Nguyễn Hoàng	Hải	25-03-1990	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
13	19DN0206	Trần Thị Thu	Hằng	23-09-1986	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
14	19DN0241	Lê Thị Minh	Hiếu	01-02-1983	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
15	19DN0247	Ung Thị	Hiếu	22-11-1987	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
16	19DN0229	Nguyễn Long	Hồ	10-10-1988	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
17	19DN0236	Nguyễn Văn	Hòa	08-08-1980	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
18	19DN0233	Trương Thị	Huệ	01-03-1992	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
19	19DN0234	Nguyễn Thị	Huệ	14-06-1988	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
20	19DN0239	Huỳnh Thị Kim	Huệ	17-04-1992	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
21	19DN0228	Hồ Thị Giáng	Hương	07-01-1985	Quảng Ngãi	Giỏi	QN19CDN
22	19DN0251	Nguyễn Nhật	Khoa	01-11-1994	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
23	19DN0232	Cao Thị Thiên	Khôi	08-08-1987	Quảng Ngãi	Giỏi	QN19CDN
24	19DN0235	Huỳnh Thị Mỹ	Lệ	20-02-1989	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
25	19DN0207	La Thị Bích	Liên	02-02-1988	Quảng Ngãi	Giỏi	QN19CDN



gql

TT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
26	19DN0208	Nguyễn Thị	Lộc	06-10-1988	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
27	19DN0248	Hoàng	Long	25-07-1984	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
28	19DN0209	Huỳnh Thị	Lý	02-08-1985	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
29	19DN0210	Trần Thị Hòa	Mi	26-02-1988	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
30	19DN0212	Đặng Thị Hồng	Nga	11-07-1991	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
31	19DN0250	Nguyễn Thị Phương	Nguyên	12-11-1997	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
32	19DN0213	Trịnh Thị	Nhị	10-05-1989	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
33	19DN0223	Lê Văn	Nhiều	20-06-1988	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
34	19DN0214	Bùi Thị Tuyết	Nhung	20-02-1988	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
35	19DN0237	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	03-03-1997	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
36	19DN0211	Võ Thị Hàn	Ni	27-08-1991	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
37	19DN0230	Đỗ Minh	Phúc	10-12-1993	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
38	19DN0215	Hồ	Quang	19-04-1995	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
39	19DN0217	Phan Thị Thanh	Thảo	10-08-1985	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
40	19DN0218	Phạm Thị Thanh	Thi	20-03-1989	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
41	19DN0219	Bùi Thái	Thùy	24-03-1994	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
42	19DN0220	Vi Cẩm	Thùy	04-04-1989	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
43	19DN0221	Nguyễn Thị Thu	Thùy	21-11-1987	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
44	19DN0243	Nguyễn Hữu	Trí	16-06-1993	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
45	19DN0216	Lê Quang	Tùng	12-06-1996	Bình Định	Khá	QN19CDN
46	19DN0242	Lữ Võ Mai	Ty	28-08-1997	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
47	19DN0240	Phạm Thị Bích	Vân	21-06-1989	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
48	19DN0225	Nguyễn Văn	Vang	20-02-1984	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
49	19DN0222	Võ Thị	Vi	21-11-1990	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
50	19DN0231	Nguyễn Thị Tường	Vi	20-09-1986	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
51	19DN0226	Nguyễn Phục	Viên	05-05-1981	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
52	19DN0246	Lê Tất	Đắc	22-03-1988	Quảng Ngãi	Khá	QN19CDN
53	14DN1044	Phạm Thị Ngọc	An	26-08-1986	Phú Yên	TB Khá	NT14TDN21
54	NT15DN3056	Võ Tú	Hoan	30-03-1994	Khánh Hòa	Trung bình	NT15TDN2

Danh sách gồm 54 sinh viên.

4) Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

TT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
1	17DT121	Phan Lê Duy	Cường	26-02-1984	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
2	17DT103	Đỗ Văn	Hiếu	30-10-1986	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT
3	17DT104	Nguyễn Khánh	Hoàng	19-01-1990	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
4	17DT133	Nguyễn Gia	Khanh	24-09-1999	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
5	17DT0148	Phạm Mai Hoàng	Phúc	10-02-1984	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
6	17DT112	Hoàng Anh Quý	14-08-1993	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
7	17DT0149	Trần Duy Minh Trí	10-08-1983	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
8	17DT134	Phạm Nguyễn Hoàng Vũ	10-10-1989	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT

Danh sách gồm 08 sinh viên.

GAO TẠO